

Bản án số: 54/2026/HS-ST
Ngày: 17-4-2026

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Thẩm phán: Ông Võ Văn Lịnh

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Hồng Xứng
- Ông Danh Hoàng Duyên
- Bà Đào Thị Kim Loan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thanh Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:
Ông Phạm Hoàng Thái Bình- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 04 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2026/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, sinh ngày 01/01/1996 tại tỉnh Kiên Giang (nay là tỉnh An Giang); Nơi thường trú: ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang (nay là ấp V, xã B, tỉnh An Giang); Nơi ở hiện nay: tổ B, ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang (nay là tổ B, ấp V, xã B, tỉnh An Giang); Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Ngư phủ; Con ông Nguyễn Văn H1 sinh năm 1970 và bà Trần Kim P, sinh năm 1974; Vợ tên Thái Linh Đ, sinh năm: 2001; con có 01 người sinh năm 2021; Tiền sự: Không

Tiền án: Ngày 12/01/2021, Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Kiên Giang xử phạt 05 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25/4/2024).

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ 08/6/2025 cho đến nay tại Phân trại tạm giam Châu Đốc cơ sở 3 thuộc Trại tạm giam số 1 - Công an tỉnh A.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- *Người bào chữa theo chỉ định của bị cáo:* Luật sư **Trương Hồng S** – Đoàn luật sư tỉnh A (có mặt)

- *Người làm chứng:*

Ông **Hồ Chí H2**, sinh năm 1988; địa chỉ: số E N, phường R, tỉnh An Giang (vắng mặt)

Bà **Thái Linh Đ**, sinh năm 2001; địa chỉ: tổ B, ấp V, xã B, tỉnh An Giang. (có mặt)

- *Người chứng kiến:*

Ông **Trần Minh D**, sinh năm 1984; địa chỉ: Lô A, S, khu phố D, khu dân cư V, phường R, tỉnh An Giang (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 08/6/2025, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh K (nay là tỉnh An Giang) phối hợp với Công an phường A, thành phố R, tỉnh Kiên Giang (nay là phường R, tỉnh An Giang) tiến hành kiểm tra, bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn H, thu giữ trong túi quần phía trước, bên trái của H 01 gói thuốc lá nhãn hiệu Hero, bên trong có 01 khẩu trang màu trắng quần 01 nỏ thủy tinh có chứa các hạt tinh thể dạng rắn bám dính và 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng. (Bút lục số: 01;02).

Công an tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của H tại Tổ B, ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Kiên Giang (nay là xã B, tỉnh An Giang), thu giữ trong hộc tủ bàn trang điểm tại phòng ngủ thứ 02 trong nhà, gồm: 01 bịch nylon loại đựng khẩu trang có chữ “5D MASK” được bỏ trong hộp giấy điện thoại có chữ “OPPO Reno 10”; 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền đỏ được đựng trong hộp giấy màu trắng có số “502”. Bên trong các bịch nylon chứa nhiều hạt tinh thể rắn không đồng nhất, nghi là ma túy. (Bút lục số: 03; 04).

Quá trình điều tra xác định: Vào trưa ngày 07/6/2025, H gọi điện thoại cho một người tên T (không rõ nhân thân, địa chỉ) để mua ma túy nhằm mang lênhghe biển bán lại cho ngư phủ kiếm lời. Hận thỏa thuận mua của T 1,5 lạng ma túy đá với giá 19.000.000 đồng, xin trả trước 12.000.000 đồng, nợ lại 7.000.000 đồng trả

sau. Khoảng 02 tiếng sau, H đến khu vực Cổng Kinh C, Rạch G đưa 12.000.000 đồng cho một người đàn ông (không rõ họ tên và địa chỉ) do T cử đến nhận tiền. Đến tối cùng ngày, H đến khu vực S, H để nhận ma túy được đựng trong hộp giấy bỏ sẵn trong bọc đen ở lề đường. Hận mang ma túy về nhà, mở ra thấy bên trong bọc đen có 01 hộp giấy, trong hộp có 01 bịch nylon quai xách buộc kín chứa ma túy đá. Hận lấy số ma túy trên chia làm 02 phần để cất giấu: 01 phần đựng trong bịch nylon loại đựng khẩu trang có chữ 5D MASK rồi bỏ vào hộp giấy loại hộp điện thoại có chữ OPPO Reno 10; 01 phần còn lại H đựng trong 01 bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, để trong hộp giấy keo 502, cất giấu trong hộc tủ bàn trang điểm ở phòng ngủ thứ hai (phòng trống, không ai sử dụng). Ngoài ra, H có lấy một ít để sử dụng.

Đến khoảng 15 giờ ngày 08/6/2025, Hồ Chí H2 liên hệ với H qua điện thoại và M để hỏi mua ma túy đá. H hỏi mua bao nhiêu thì H2 yêu cầu cho thử ma túy đá trước khi mua, nếu ngon sẽ mua nhiều, H đồng ý. H2 hẹn H ra nhà nghỉ D1 (địa chỉ: P, 59-60 đường C, Rạch G) để thử hàng, H đồng ý và kêu H2 đến đón H tại nhà. Trước khi đi, H lấy ra một ít ma túy đá cho vào nỏ thủy tinh, dùng quẹt gas đốt cho ma túy chảy ra và bám dính vào nỏ, rồi dùng khẩu trang màu trắng quần nỏ thủy tinh cùng 01 ống hút nhựa, cho vào gói thuốc lá H3, cất trong túi quần phía trước bên trái đang mặc. Khi cả hai vừa đến nhà nghỉ, chưa kịp thuê phòng để thử ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang cùng vật chứng. (Bút lục số: 115-140).

* Trong quá trình điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

*** Tài liệu, đồ vật thu giữ tại thời điểm bắt quả tang, khám xét khẩn cấp:**

- Bắt quả tang thu giữ:

+ 01 (một) nỏ thủy tinh có chiều dài 8,7 cm bên trong có nhiều tinh thể dạng rắn bám dính nghi là chất ma túy;

+ 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng;

+ 01 (một) bao thuốc lá Hero;

+ 01 (một) khẩu trang màu trắng;

+ 01 (một) hộp quẹt gas;

+ 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen đã qua sử dụng của Nguyễn Văn H.

- **Khám xét chỗ ở thu giữ:**

+ 01 (một) hộp giấy màu trắng, bên trên có chữ OPPO Reno 10, trong hộp có 01 (một) bịch nylon màu trắng, bên trên bịch có chữ màu đen 5D MASK, bên trong bịch nylon chứa hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất;

+ 01 (một) hộp giấy màu trắng, bên trên có số 502, bên trong hộp giấy có 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ, bên trong bịch nylon chứa nhiều hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất.

+ 01 (một) cây cân điện tử.

+ 01 (một) hộp giấy màu xanh.

+ 01 (một) ống hút nhựa màu xanh.

+ 45 (bốn mươi lăm) bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ.

+ 01 (một) quạt gas.

*** Tại bản kết luận giám định số: 653/KL-KTHS ngày 16/6/2025 của Phòng K Công an tỉnh K (nay là tỉnh An Giang), kết luận:**

Mẫu 01: Nhiều hạt tinh thể dạng rắn bám dính chứa trong 01 (một) nỏ thủy tinh được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 0,5532 gam (bắt quả tang trên người Hận);

Mẫu 02: 01 (một) hộp giấy được niêm phong gửi giám định, gồm:

+ Nhiều hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon màu trắng, bên trên bịch nylon có chữ màu đen 5D MASK là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 115,7964 gam (khám xét tại nhà H).

+ Nhiều hạt tinh thể dạng rắn, không đồng nhất chứa trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có rãnh gài viền màu đỏ là ma túy, loại Methamphetamine. Khối lượng mẫu gửi giám định là 19,6899 gam (khám xét tại nhà H).

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục IIC, STT 247, N định 57/2022/NĐ-CP, ngày 25/8/2022 của Chính phủ (Bút lục số: 70,71)

*** Xử lý vật chứng:**

Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự 2015, đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy: Các mẫu vật ma túy còn lại sau giám định; 01 (một) bao thuốc lá hiệu Hero; 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) khẩu trang màu trắng; 02 (hai) hộp quạt gas; 01 (một) cây cân điện tử; 45 (bốn mươi

lăm) bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ; 50 (năm mươi) bịch nylon có rãnh gài; 01 (một) hộp giấy màu xanh; 01 (một) ống hút nhựa màu xanh.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen của bị can đã dùng vào việc phạm tội.

Tại Cáo trạng số: 14/CT-VKSAG-P1 ngày 17 tháng 11 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố Nguyễn Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa tranh luận và luận tội:

Bị cáo Nguyễn Văn H bị bắt quả tang hành vi mua bán trái phép chất ma túy và bị thu giữ khối lượng ma túy qua giám định bằng 135,4863 gam (quả tang 0,5532 gam + thu giữ tại chỗ ở 135,4863 gam) loại Methamphetamine.

Trên cơ sở tài liệu chứng cứ được đánh giá công khai tại phiên tòa phù hợp lời nhận tội của bị cáo, Viện kiểm sát có đủ căn cứ giữ nguyên quan điểm Cáo trạng truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự và áp dụng các tình tiết theo điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án 20 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy ma túy và các vật chứng không còn giá trị sử dụng. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại đã thu giữ của bị cáo.

Quan điểm Luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị xem xét bị cáo thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối hận. Bị cáo mới chuẩn bị bán ma túy, chưa thực hiện được nên cũng chưa gây thiệt hại gì nên có thể áp dụng thêm cho bị cáo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đồng thời đề nghị xem xét xử lý hành vi của Hồ Chí H2 trong vụ án vì mua ma túy của bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận gì và nói lời nói sau cùng xin được giảm nhẹ hình phạt để về lo cho con còn nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Bị cáo Nguyễn Văn H khai nhận mua ma túy của người tên T (không rõ họ tên) về bán lại cho ngư phủ khi đi biển. Khi mang ma túy đi gặp Hồ Chí H2 để cho H2 thử và bán thì bị bắt quả tang thu giữ ma túy trên người và tại nơi ở.

Xét lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với các tài liệu chứng cứ, biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét thu giữ vật chứng và kết luận giám định của Phòng K Công an tỉnh K. Tổng khối lượng ma túy thu giữ bằng 135,4863 gam (quả tang 0,5532 gam + thu giữ tại chỗ ở 135,4863 gam) loại Methamphetamin. Với hành vi mua ma túy về bán lại như trên của Nguyễn Văn H là đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Bị cáo thực hiện tội phạm đặt biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến chế độ quản lý Nhà nước về các chất ma túy theo quy định. Về mặt ý thức chủ quan thể hiện bị cáo xem thường pháp luật, mặc dù vừa được cải tạo giáo dục bằng bản án 05 năm tù về ma túy, nhưng bị cáo không sửa đổi, vẫn tiếp tục phạm tội liên quan đến khối lượng lớn ma túy. Hành vi này đã làm ảnh hưởng trực tiếp đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng quy định.

Sau khi đánh giá toàn diện nội dung, diễn biến của vụ án, các tình giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và việc ăn năn hối cải của bị cáo. Từ đó, cần quyết định cho bị cáo một mức án tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe giáo dục đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự do có tiền án về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” chưa được xóa án tích, tiếp tục phạm tội đặc biệt nghiêm trọng.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát: Đề nghị của Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và mức hình phạt là phù hợp,

[7] Về quan điểm của luật sư bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh, điều luật áp dụng, các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo là phù hợp. Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự do bị cáo chưa bán được ma túy, chưa gây thiệt hại là không phù hợp. Bị cáo chưa bán được ma túy là do bị phát hiện ngăn chặn, hành vi mua bán ma túy gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến an ninh trật tự, thiệt hại của tội phạm không phải là thiệt hại vật chất mà thiệt hại đến chính sách pháp luật của Nhà nước.

[8] Đối với những nội dung khác của vụ án:

Người tên T bán ma túy cho bị cáo và người đàn ông nhận tiền thay T do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện, đốt ma túy để vào nỏ thủy tinh mang đến cho Hồ Chí H2 sử dụng thử chất lượng ma túy (chưa sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ) của Nguyễn Văn H và trách nhiệm có liên quan đến Hồ Chí H2 trong vụ án, Hội đồng xét xử đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để xử lý, nhưng Viện kiểm sát xác định không có căn cứ và giữ nguyên quan điểm Cáo trạng. Do giới hạn của việc xét xử, Hội đồng xét xử không có thẩm quyền xử lý đối với các hành vi không bị truy tố, nên kiến nghị cơ quan điều tra tiếp tục xem xét, làm rõ xử lý theo quy định.

[9] Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là các gói ma túy thu giữ trong vụ án. Điện thoại thu giữ của bị cáo được dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[10] Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn H** phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn H** 20 (hai mươi) năm tù, thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08 tháng 6 năm 2025;

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu vụ số 674/2025 Mẫu 01, ngày 17/6/2025 chứa mẫu vật còn lại sau giám định có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Hoàng N1, Trợ lý giám định Danh Minh H4, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh L và dấu hình tròn của Phòng K- Công an tỉnh K.

- 01 (một) hộp giấy niêm phong có ký hiệu vụ số 675/2025 Mẫu 02, ngày 17/6/2025 chứa mẫu vật còn lại sau giám định có chữ ký Giám định viên Nguyễn Hoàng N1, trợ lý giám định Danh Minh H4, người chứng kiến niêm phong Phạm Huỳnh Thanh L và dấu hình tròn của Phòng K- Công an tỉnh K.

- 01 (một) bao thuốc lá hiệu Hero.
- 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng.
- 01 (một) khẩu trang màu trắng.
- 01 (một) cây cân điện tử.
- 45 (bốn mươi lăm) bịch nylon có rãnh gài viền màu đỏ.
- 50 (năm mươi) bịch nylon có rãnh gài.
- 01 (một) hộp giấy màu trắng xanh.
- 02 (hai) quẹt gas.

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen (01 (một) phong bì niêm phong của Phòng Kỹ thuật Hình sự- Công an tỉnh A số 901/KL-KTHS, Giám định viên Nguyễn Hoàng P1, người chứng kiến Nguyễn Viết C1, bên trong có 01 (một) điện thoại di động Iphone màu đen).

Theo Quyết định chuyển giao vật chứng số 11/QĐ-VKSAG-P1 ngày 17/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng

án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo **Nguyễn Văn H** phải nộp án phí hình sự sơ thẩm bằng 200.000đ.

4. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 17/4/2026).

Nơi nhận:

- Vụ giám đốc kiểm tra 1 (1);
- Viện CT và KSXXPT tại Tp.HCM (1);
- Tòa phúc thẩm TANDTC tại Tp.HCM (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- Thi hành án dân sự tỉnh An Giang (1);
- Cơ quan điều tra tỉnh An Giang (1);
- Phân trại tạm giam Châu Đốc cơ sở 3 (1);
- Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh An Giang;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh AG (1);
- Bị cáo (1);
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (1);
- Người làm chứng (1);
- Người chứng kiến (1);
- Tổ hành chính tư pháp (1);
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền